

Bản án số: 17/2024/HS-ST.  
Ngày: 23 - 02 - 2024.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP - TỈNH BT**

**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* bà Trần Thị Thu Huyền

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Lê Hưng Quang và ông Phạm Văn Minh

**-Thư ký phiên tòa:** ông Phan Hoài Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP** tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 198/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 11-01-2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/QĐ-HPT ngày 25-01-2024, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Chơn T**, sinh ngày 10-11-1982 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp 5, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: nhiếp ảnh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim Tuyền, sinh năm 1954 và bà Chu Thị Thanh Hương, sinh năm 1955; vợ: Phạm Thị Tuyết Nga, sinh năm 1984 (đã chết) và 02 (hai) con sinh năm 2007 và 2014; tiền án, tiền sự: không;

Hoạt động nhân thân: Ngày 18-9-2014 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” tại Bản án số 76/2014/HSST, đã chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

**2. Nguyễn Chí H** (tên gọi khác: Bôn), sinh ngày 06-6-2007 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp 5, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính:

nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chơn T, sinh năm 1982 và bà Phạm Thị Tuyết Nga, sinh năm 1984 (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Chơn T, sinh năm 1982; địa chỉ: ấp 5, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Trường Duy – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh BT. (Có mặt)

- Các bị hại:

+ Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; địa chỉ: khu phố 8, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

+ Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; địa chỉ: khu phố 10, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

+ Trương Thị T1, sinh năm 1974; địa chỉ: thôn 3, xã Phước Thê, huyện TP, tỉnh BT.

+ Mai Kim P, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn Lạc Trị, xã Phú Lạc, huyện TP, tỉnh BT.

+ Nguyễn Thị Xuân N, sinh năm 1996; địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Liên Hương, huyện TP, tỉnh BT.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Thanh D, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn 2, xã Phong Phú, huyện TP, tỉnh BT.

+ Võ Thị Ngọc T, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn 2, xã Phước Thê, huyện TP, tỉnh BT.

*Các bị hại Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị H, Trương Thị T1 và người liên quan Nguyễn Thanh D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người liên quan Võ Thị Ngọc T vắng mặt.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ, ngày 02-9-2023, Nguyễn Chơn T điều khiển xe ô tô biển số 60A-668.00 chở gia đình gồm: Nguyễn Văn Tiệp (sinh năm 1991)-bạn Tiên, Nguyễn Chí H (sinh năm 2007) và Nguyễn Chí Quang (sinh năm 2014)-con trai Tiên, khởi hành từ nhà ở huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai đi Ninh Thuận chơi. Do điều khiển xe vào ban đêm mệt nên khi trời vừa sáng, đến địa phận huyện TP, tỉnh BT, Tiên đã giao xe ô tô cho con trai là Nguyễn Chí H điều khiển. Vào lúc 06 giờ 34 phút ngày 02-9-2023, tại Km1604+750m Quốc lộ 1A thuộc thôn Vĩnh Hải, xã Vĩnh Hải, huyện TP, nơi có cột đèn giao thông đang ở tín hiệu đèn đỏ, có nhiều xe mô tô dừng lại, Nguyễn Chí H đã điều khiển xe ô tô trên tông vào một

số xe mô tô đang dừng chờ đèn đỏ gồm: xe mô tô biển số 86B1-200.70 do Mai Kim P điều khiển làm cho Phai bị thương và xe hư hỏng; xe mô tô biển số 86B4-354.30 do Nguyễn Thị Xuân N điều khiển làm cho Nhị bị thương và xe hư hỏng; xe mô tô biển số 59S2-946.19 do Nguyễn Thị H điều khiển chở phía sau Nguyễn Thị L làm cho Hường và Liễu bị thương và xe hư hỏng; xe mô tô biển số 86B1-239.94 Nguyễn Thanh D điều khiển làm ông Dũng bị thương tích nhẹ và xe bị hư hỏng; xe mô tô biển số 86F9-1167 do Võ Thị Ngọc T điều khiển làm xe hư hỏng; tông trúng vào bà Trương Thị T1 vừa bước xuống xe mô tô biển số 86B1-468.28 do ông Nguyễn Xuân Dũng điều khiển làm bà Thủy bị thương.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường: Hiện trường trong khu vực ngã ba, trên phần đường một chiều hướng Phan Thiết-Phan Rang, có dải phân cách cứng, cột tiêu đường, hệ thống đèn điều khiển giao thông, không có dân cư. Phần đường một chiều hướng Phan Thiết-Phan Rang được rải nhựa bằng phẳng, mặt đường chính có chiều rộng 09m và có hệ thống các biển báo. Đánh số thứ tự “1”, “2” là dấu vết cày, “3” là xe mô tô biển số 86F9-1167, “4” là dấu vết cày, “5” là xe mô tô biển số 59S2-946.19, “6” là xe mô tô biển số 86B1-200.72, “7” là xe mô tô biển số 86B4-354.30, “8” là xe mô tô biển số 86B1-239.94 và “9” là xe ô tô biển số 60A-668.00.

Theo hướng Phan Thiết-Phan Rang, chọn mép đường chính phải làm chuẩn và chọn trụ cột đèn giao thông làm mốc hiện trường:

(1) Dấu vết cày có hình đường cong, đứt khúc, không liên tục, nằm trên mặt đường chính phải, có chiều dài 22,20m, nơi rộng nhất là 1,45m, đầu vết cày cách mép đường 4,00m, đuôi vết cày nằm dưới bên phải thân xe 86B4-354.30;

(2) Dấu vết cày có hình đường cong, đứt khúc, không liên tục, nằm trên mặt đường chính phải, có chiều dài 19,20m, nơi rộng nhất 0,20m, đầu vết cày cách mép đường 1,70m, cách đầu vết cày (1) 2,30m, đuôi vết cày nằm dưới góc chân trước bên trái xe 86B1-200.72;

(3) Xe mô tô 86F9-1167 ngã sang trái, nằm trên mặt đường, đầu xe quay về hướng Phan Rang, trục bánh trước cách mép đường 0,70m;

(4) Dấu vết cày có hình đường cong, đứt khúc, không liên tục, nằm trên mặt đường chính phải, có chiều dài 4,60m, đầu vết cày cách mép đường 4,10m và cách đầu vết cày (1) là 11,40m, đuôi vết cày nằm dưới góc chân trước bên phải xe mô tô biển số 59S2-946.19;

(5) Xe mô tô biển số 59S2-946.19 ngã sang phải, nằm trên mặt đường, đầu xe quay về hướng cao tốc Vĩnh Hảo-Phan Thiết, trục bánh trước cách mép đường 5,50m, trục bánh sau cách mép đường 4, 80m;

(6) Xe mô tô biển số 86B1-200.72 ngã sang trái, nằm bên ngoài mép đường, trục bánh trước cách mép đường 3,00m, trục bánh sau cách mép đường 1,70m. Khoảng cách từ trục bánh sau đến trục bánh trước xe mô tô 59S2-946.19 là 7,20m và đến trục bánh sau xe mô tô 59S2-946.19 là 4,75m. Khoảng cách từ trục bánh

trước đến trục bánh trước xe 86F9-1167 là 13m và khoảng cách từ trục bánh sau đến trục bánh trước xe 86F9-1167 là 14,10m;

(7) Xe mô tô biển số 86B4-354.30 ngã sang phải, nằm trên mặt đường, đầu xe quay về hướng cao tốc Vĩnh Hảo-Phan Thiết, toàn bộ bánh sau bể vỡ rời khỏi xe, trục bánh trước cách mép đường 4,20m, trục bánh sau cách mép đường 3,00m. Khoảng cách từ trục bánh trước xe đến trục bánh trước xe 59S2-946.19 là 5,20m và đến trục bánh sau xe 59S2-946.19 là 5,10m;

(8) Xe mô tô biển số 86B1-239.94 ngã sang trái, nằm trên mặt đường, đầu xe quay vào hướng cao tốc Vĩnh Hảo-Phan Thiết, trục bánh trước cách mép đường là 3,90m, trục bánh sau cách mép đường là 2,80m, đến trục bánh trước xe 86B1-239.94 là 1,50m, đến trục bánh sau là 2,10m;

(9) Xe ô tô biển số 60A-668.00 dừng trên mặt đường, đầu xe quay về hướng Phan Rang, trục bánh trước cách mép đường là 1,60m, trục bánh sau cách mép đường là 1,30m. Khoảng cách từ trục bánh sau bên phải và bên trái cách trục bánh sau xe mô tô 86B1-239.94 lần lượt là 6,25m và 6,00m;

Từ đầu các vết cày (1), (2) đến sau các xe mô tô biển số 59S2-946.19 và 86B4-354.30 để lại các dấu vết: nhôm, kính, rau củ quả rơi rải rác dọc theo 02 dấu vết trên mặt đường.

Khoảng cách từ cột đèn tín hiệu đến trục bánh trước và sau xe mô tô 86F9-1167 lần lượt là 7,20m và 8,30m.

\* Khám phương tiện:

- Xe ô tô 60A-668.00: bể kính chắn gió, rách thụng vào trong sâu 10cm, có dính tóc, kích thước 1,3m x 0,90m; nắp capo móp thụng về hai góc đèn, kích thước 1,3m x 40cm; bể vỡ hoàn toàn đèn chiếu sáng trái, phải phía trước; bể vỡ biến dạng cản trước; vỡ đèn sương mù bên trái, phải, rời khỏi vị trí; móp méo biến dạng ốp hông bên trái, phải; kính chiếu hậu bên phải rời khỏi vị trí;

- Xe mô tô 86B1-200.72: bể vỡ góc bên phải ốp đèn chiếu sáng trước, kích thước 16cm x 13cm; bể vỡ kính chiếu hậu trái, phải; trầy xước nhựa góc bên trái ốp bảo vệ đèn chiếu sáng kích thước 10cm x 04cm; trầy xước nhựa mặt ngoài đèn chiếu sáng kích thước 07cm x 06cm; có dấu vết bào mòn kim loại đầu tay lái bên trái kích thước 01cm x 09cm; có dấu vết bào mòn nhựa mặt ngoài trên bửng bên trái kích thước 14cm x 14cm; gác chân trước bên trái cong vênh đưa về sau, dính bùn đất; bung hờ ốp bảo vệ hông xe bên trái kích thước 47cm x 10cm; gãy gác chân sau bên trái; gãy đưa về phía trước giảm sóc sau bên trái, dính vào bao sên làm bao sên móp méo biến dạng; bể vỡ toàn bộ đèn stop, đèn xinhan trái, phải, biển số gãy rời vị trí; niềng sau cong vênh, biến dạng, kích thước 19cm x 03cm;

- Xe mô tô 86F9-1167: toàn bộ cụm đèn chiếu sáng, đèn xinhan trước trái, phải bung rời khỏi vị trí;

- Xe mô tô 86B4-354.30: kính chiếu hậu trái gãy rời khỏi vị trí còn lại gọng kính; cụm đèn chiếu sáng và ốp bảo vệ, tay thắng bên trái, mặt nạ trước bể vỡ, gãy rời khỏi vị trí; dấu vết bào mòn nhựa đầu chấn bùm, kích thước 08cm x 04cm; toàn bộ hệ thống lái cong đưa về sau; niềng trước cong vênh biến dạng, kích thước 19cm x 04cm; mặt ngoài cản sau có dấu vết bào mòn kim loại kích thước 09cm x 03cm; bể vỡ rời vị trí toàn bộ đèn stop, đèn xinhan trái, phải; bể vỡ rời vị trí ốp hông xe bên phải; phần đuôi xe, yên xe cong đưa từ dưới lên trên, về phía trước đung vào hệ thống lái; gãy phuộc sau bên trái; bộ phận giảm thanh cong vênh đưa từ trái qua phải làm bộ phận máy bể vỡ; gãy rời vị trí bass bắt biển số; dấu vết bào mòn nhựa mặt ngoài ốp hông xe bên trái, kích thước 1,5cm x 04cm;

- Xe mô tô biển số 59S2-946.19: ốp mặt nạ trước bung hở, dấu vết bào mòn nhựa, kích thước 30cm x 03cm; nắp hộp đựng dầu thắng trước có dấu vết bào mòn kim loại, kích thước 06cm x 01cm; đầu tay lái bên phải có dấu vết bào mòn nhựa, bào mòn kim loại kích thước 02cm x 03cm; đầu tay thắng bên phải có dấu vết bào mòn kim loại kích thước 01cm x 01cm; kính chiếu hậu bên trái cong vênh; ốp đèn chiếu sáng bên phải có dấu vết bào mòn nhựa, kích thước 19cm x 06cm; ốp bảo vệ hông xe bên phải rời khỏi vị trí; mặt ngoài cản sau xe có dấu vết bào mòn kim loại, kích thước 23cm x 01cm; bể vỡ toàn bộ đèn stop, đèn xinhan; gãy rời bass bắt biển số; mặt ngoài gác chân sau bên phải có dấu vết bào mòn kim loại, kích thước 08cm x 01cm; ốp bảo vệ bộ xe móp thụng, bể vỡ đưa vào trong;

- Xe mô tô biển số 86B1-239.94: bể vỡ rời vị trí toàn bộ đèn stop, đèn xinhan sau trái, phải; gãy rời bass bắt biển số;

Theo biên bản và kết luận định giá tài sản số 93/KL-HĐĐG ngày 03-9-2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện TP kết luận: xe mô tô biển số 86B4-354.30 bị thiệt hại trị giá **36.190.000** đồng (*ba mươi sáu triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*); xe mô tô biển số 86B1-200.72 bị thiệt hại **2.504.000** đồng (*hai triệu năm trăm lẻ bốn nghìn đồng*); xe mô tô biển số 86B1-239.94 bị thiệt hại **1.119.000** đồng (*một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*); xe mô tô biển số 59S2-946.19 bị thiệt hại **2.965.000** đồng (*hai triệu chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*); xe mô tô biển số 86F9-1167 bị thiệt hại **466.000** đồng (*bốn trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*); thiệt hại về tài sản tổng cộng là **43.244.000** đồng (*bốn mươi ba triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 585/KLTTCT-TTPYBT ngày 13-9-2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh BT đối với bà Trương Thị T1: tỷ lệ tổn thương cơ thể là **2%** (*hai phần trăm*); tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 614/KLTTCT-TTPYBT ngày 02-10-2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh BT đối với bà Nguyễn Thị L: tỷ lệ tổn thương cơ thể là **28%** (*hai mươi tám phần trăm*); tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 615/KLTTCT-TTPYBT ngày 02-10-2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh

BT đối với bà Nguyễn Thị H: tỷ lệ tổn thương cơ thể là **28%** (*hai mươi tám phần trăm*); tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 620/KLTTCT-TTPYBT ngày 03-10-2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh BT đối với bà Nguyễn Thị Xuân N: tỷ lệ tổn thương cơ thể là **10%** (*mười phần trăm*); tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 622/KLTTCT-TTPYBT ngày 05-10-2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh BT đối với ông Mai Kim P: tỷ lệ tổn thương cơ thể là **37%** (*ba mươi bảy phần trăm*); tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của 05 người là **105%** (*một trăm lẻ năm phần trăm*)

Tại Bản kết luận giám định số 1181/KLGD-PC09 ngày 02-10-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh BT, kết luận về xe ô tô biển số 60A-563.00: hệ thống lái thuộc lái có trợ lực lắp đặt đầy đủ, đúng vị trí kỹ thuật, không phát hiện hư hỏng, hoạt động bình thường, đảm bảo chuyên hướng theo ý muốn của người điều khiển; hệ thống phanh chính thuộc loại phanh dầu có trợ lực lắp đặt đầy đủ, đúng vị trí kỹ thuật, không phát hiện hư hỏng, hệ thống phanh tay (phanh đỗ) có các cụm chi tiết lắp đặt đúng vị trí, kỹ thuật, không phát hiện hư hỏng; hiện tại hệ thống phanh chính và phanh đỗ vẫn hoạt động bình thường; đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bên trái, bên phải vỡ, các đèn tín hiệu còn lại, đồng hồ báo hiệu, còi hoạt động bình thường; các hệ thống động cơ, trục, hộp ly, hộp số, truyền lực đăng, vi sai, bán trục, bàn đạp ga, cần số, gạt nước của xe được lắp đặt đầy đủ, đúng vị trí kỹ thuật, không phát hiện hư hỏng, hoạt động bình thường.

Tại Bản kết luận giám định số 1245/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh BT, kết luận: xe ô tô biển số 60A-668.00 va chạm theo hướng cùng chiều, tác động từ phía sau với các xe mô tô biển số 59S2-946.19, 86B1-239.94, 86B4-354.30, 86B1-200.72 và hướng va chạm là phần đầu của xe ô tô đối với phần đuôi của các xe mô tô; xe ô tô 60A-668.00 không va chạm với xe mô tô biển số 86F9-1167.

Ngày 02-9-2023, thu giữ từ Phòng Cảnh sát giao thông-Công an tỉnh BT 01 đĩa DVD lưu trữ hình ảnh video vụ tai nạn giao thông (đã được niêm phong gửi kèm hồ sơ vụ án); tạm giữ 01 xe ô tô biển số 60A-668.00, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cùng với giấy xác nhận thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định; đã giao trả lại 05 xe mô tô cho các chủ sở hữu.

Về phần bồi thường dân sự: Nguyễn Chơn T và Nguyễn Chí H đã tự nguyện sửa chữa 05 xe mô tô bị hư hỏng cho các bị hại là 67.000.000 đồng (sau mười bảy triệu đồng); đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho các bị hại số tiền 148.500.000 đồng (một trăm bốn mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng), cụ thể:

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị L số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng); bà Liễu đã tự nguyện làm đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Tiên và Hào;

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị H số tiền 33.000.000 đồng (ba mươi ba triệu đồng); bà Hương làm đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Tiên và Hào;

- Bồi thường cho ông Nguyễn Thanh D số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng); ông Dũng làm đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Tiên và Hào;

- Bà Trương Thị T1 không yêu cầu bồi thường và làm đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Tiên và Hào;

- Bà Nguyễn Thị Xuân N yêu cầu bồi thường tổng số tiền 279.500.327 đồng (hai trăm bảy mươi chín triệu năm trăm nghìn ba trăm hai mươi bảy đồng) trong đó tiền thuốc có hoá đơn là 20.000.327 đồng; Nguyễn Chơn T và Nguyễn Chí H đã bồi thường được số tiền 50.000.000 đồng.

- Ông Mai Kim P yêu cầu bồi thường tổng số tiền 337.793.941 đồng (ba trăm ba mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn chín trăm ba mươi một đồng) trong đó tiền thuốc có hoá đơn là 18.913.941 đồng; Nguyễn Chơn T và Nguyễn Chí H đã bồi thường được số tiền 33.000.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 04/CT-VKSTP-HS, ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố Nguyễn Chơn T về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố Nguyễn Chí H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng:

+ Điểm c khoản 1 Điều 264; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Chơn T từ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” .

- Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 điều 54; Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 và khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Chí H từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 48 (bốn mươi tám) tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận sự thoả thuận giữa các bị hại Mai Kim P, Nguyễn Thị Xuân N với bị cáo Nguyễn Chơn T. Bị cáo Nguyễn Chơn T tiếp tục bồi thường cho bị hại Mai Kim P số tiền 100.000.000 đồng (một

trăm triệu đồng), tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Xuân N số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Về xử lý tang, vật chứng của vụ án: Đề nghị trả lại xe ô tô biển số 60A-668.00, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cùng với giấy xác nhận thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định của xe ô tô biển số 60A-668.00.

- Bị cáo Nguyễn Chon T và bị cáo Nguyễn Chí H thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố và việc truy tố bị cáo là đúng, không oan. Các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Chon T đồng ý tiếp tục bồi thường cho các bị hại số tiền thiệt hại về sức khỏe theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí H: Thống nhất về tội danh, điều luật, mức hình phạt đối với bị cáo Hào. Tại phiên tòa, các bị hại đều xin giảm nhẹ cho bị cáo Hào nên đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo Hào mức án thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Chon T, Nguyễn Chí H không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã làm rõ: Bị cáo Nguyễn Chon T là chủ sở hữu xe ô tô biển số 60A-668.00. Vào lúc 00 giờ, ngày 02-9-2023, bị cáo Tiên điều khiển xe ô tô biển số 60A-668.00 chở gia đình gồm: Nguyễn Văn Tiếp (sinh năm 1991)-bạn bị cáo, Nguyễn Chí H (sinh năm 2007) và Nguyễn Chí Quang (sinh năm 2014)-con trai bị cáo, khởi hành từ nhà ở huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai đi Ninh Thuận chơi. Do điều khiển xe vào ban đêm mệt nên khi trời vừa sáng, đến địa phận huyện TP, tỉnh BT, bị cáo đã giao xe ô tô cho bị cáo Nguyễn Chí H, sinh ngày 06-6-2007 (16 tuổi, 02 tháng, 26 ngày), là con trai của bị cáo điều khiển. Vào lúc 06 giờ 34 phút ngày 02-9-2023, tại Km1604+750m Quốc lộ 1A thuộc thôn Vĩnh Hải, xã Vĩnh Hải, huyện TP, nơi có cột đèn giao thông đang ở tín hiệu đèn đỏ, có nhiều xe mô tô dừng lại, bị cáo Hào đã điều khiển xe ô tô trên tông vào xe mô tô biển số 86B1-200.70 do Mai Kim P điều khiển làm cho Phai bị thương và xe hư hỏng; xe mô tô biển số 86B4-354.30 do Nguyễn Thị Xuân N điều khiển làm cho Nhị bị



thương và xe hư hỏng; xe mô tô biển số 59S2-946.19 do Nguyễn Thị H điều khiển chở phía sau Nguyễn Thị L làm cho Hường và Liễu bị thương và xe hư hỏng; xe mô tô biển số 86B1-239.94 Nguyễn Thanh D điều khiển làm ông Dũng bị thương tích nhẹ và xe bị hư hỏng; xe mô tô biển số 86F9-1167 do Võ Thị Ngọc T điều khiển làm xe hư hỏng; tông trúng vào bà Trương Thị T1 vừa bước xuống xe mô tô biển số 86B1-468.28 do ông Nguyễn Xuân Dũng điều khiển làm bà Trúc bị thương.

Thiệt hại về tài sản đã được kết luận tại Bản kết luận định giá tài sản số 93/KL-HĐĐG ngày 03-9-2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện TP tổng cộng là **43.244.000** đồng (*bốn mươi ba triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*).

Thiệt hại về sức khỏe của những người bị hại được kết luận tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 585/KLTTCT-TTPYBT ngày 13-9-2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh BT đối với bà Trương Thị T1: tỷ lệ tổn thương cơ thể là **2%** (*hai phần trăm*); tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 614/KLTTCT-TTPYBT ngày 02-10-2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh BT đối với bà Nguyễn Thị L: tỷ lệ tổn thương cơ thể là **28%** (*hai mươi tám phần trăm*); tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 615/KLTTCT-TTPYBT ngày 02-10-2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh BT đối với bà Nguyễn Thị H: tỷ lệ tổn thương cơ thể là **28%** (*hai mươi tám phần trăm*); tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 620/KLTTCT-TTPYBT ngày 03-10-2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh BT đối với bà Nguyễn Thị Xuân N: tỷ lệ tổn thương cơ thể là **10%** (*mười phần trăm*); tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 622/KLTTCT-TTPYBT ngày 05-10-2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh BT đối với ông Mai Kim P: tỷ lệ tổn thương cơ thể là **37%** (*ba mươi bảy phần trăm*); tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của 05 người là **105%** (*một trăm lẻ năm phần trăm*).

Tại khoản 9, 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ có quy định về các hành vi bị nghiêm cấm: “9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”, “10. Giao xe cơ giới, xe máy chuyên dùng cho người không đủ điều kiện để điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ”.

Tại khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định về chấp hành báo hiệu đường bộ: “1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Chon T biết con trai của mình là bị cáo Nguyễn Chí H chưa đủ tuổi để được cấp giấy phép lái xe nên chưa đủ điều kiện để điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nhưng vẫn giao xe ô tô biển số 60A-668-00 cho bị cáo Hào điều khiển gây tai nạn giao thông làm thiệt hại về tài sản và thiệt hại về sức khỏe cho 05 bị hại với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 105% (*một trăm lẻ năm phần trăm*), đã phạm vào tội “**Giao cho người không đủ điều kiện điều**

***“khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”*** được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo Nguyễn Chí H mặc dù biết mình không có giấy phép lái xe, chưa đủ tuổi để điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ nhưng vẫn nhận lời từ bị cáo Tiên, điều khiển xe ô tô biển số 60A-668.00, gây tai nạn giao thông làm thiệt hại về tài sản và gây thương tích cho 05 người với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 105% (*một trăm lẻ năm phần trăm*), đã phạm vào tội ***“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*** được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên nhận thức rõ các nguyên tắc tham gia giao thông, nhưng do chủ quan mà bị cáo Tiên đã giao xe ô tô cho bị cáo Hào, là người không có đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ; bị cáo Hào chưa đủ tuổi nên chưa được đào tạo về điều khiển xe ô tô, đã không nắm vững các nguyên tắc tham gia giao thông nên dẫn đến các vi phạm, gây tai nạn giao thông làm thiệt hại về tài sản và gây thương tích cho nhiều người đang dừng đèn đỏ, là do lỗi hoàn toàn của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo mặc dù không gây thiệt hại về tính mạng cho người đi đường nhưng đã làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông, làm mất trật tự trị an ở địa phương nên phải xử lý các bị cáo để răn đe, giáo dục đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài sản cho các bị hại, bồi thường một phần thiệt hại về sức khỏe cho các bị hại; các bị hại Trương Thị T1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị L và Nguyễn Thanh D đều có đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, các bị cáo là cha con và cũng có gia cảnh khó khăn, bị cáo Tiên là cha đơn thân đang nuôi hai con trai là bị cáo Hào và Nguyễn Chí Khang, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ chính, không có tình tiết tăng nặng nên đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử các bị cáo mức hình phạt thấp hơn tại khung hình phạt liền kề. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo Hào khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi và tính đến thời điểm xét xử bị cáo Hào cũng là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử áp dụng chương XII Bộ luật hình sự để xử lý và để tạo điều kiện cho bị cáo Hào rèn luyện trở thành công dân tốt nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, cho bị cáo Nguyễn Chí H được hưởng án treo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với các bị hại Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Thị L, Trương Thị T1 và người liên quan Nguyễn Thanh D, Võ Thị Ngọc T đã nhận bồi thường về sức khỏe và tài sản trong quá trình điều tra vụ án và không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét tại phiên tòa.

[6.1] Bị hại Mai Kim P yêu cầu bị cáo Nguyễn Chơn T phải bồi thường chi phí điều trị thương tích là 337.793.941 đồng (*ba trăm ba mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn chín trăm ba mươi một đồng*) trong đó tiền thuốc có hoá đơn là 18.913.941 đồng; Nguyễn Chơn T và Nguyễn Chí H đã bồi thường được số tiền 33.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại và bị cáo Nguyễn Chơn T đã thoả thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại sức khỏe. Bị cáo Nguyễn Chơn T tiếp tục bồi thường cho bị hại Mai Kim P số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), bao gồm cả chi phí phát sinh khi tiến hành phẫu thuật sau này.

[6.2] Bị hại Nguyễn Thị Xuân N yêu cầu bị cáo Nguyễn Chơn T phải bồi thường chi phí điều trị thương tích là 279.500.327 đồng (*hai trăm bảy mươi chín triệu năm trăm nghìn ba trăm hai mươi bảy đồng*) trong đó tiền thuốc có hoá đơn là 20.000.327 đồng; Nguyễn Chơn T và Nguyễn Chí H đã bồi thường được số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại và bị cáo Nguyễn Chơn T đã thoả thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại sức khỏe. Bị cáo Nguyễn Chơn T tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Xuân N số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, phân trách nhiệm dân sự và xử lý tang vật chứng của vụ án là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Lời bào chữa cho bị cáo của Trợ giúp viên pháp lý phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[9] Bị cáo Nguyễn Chơn T và bị cáo Nguyễn Chí H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Chơn T phải nộp án phí DSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chơn T phạm tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*"; bị cáo Nguyễn Chí H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 264; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chơn T số tiền **10.000.000** đồng (*mười triệu đồng*).

- Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 và khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí H **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách 02 (hai năm) 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (23-02-2024).

Giao bị cáo Nguyễn Chí H cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai quản lý và giáo dục. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 46; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 3 Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 590 và Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015, công nhận sự thoả thuận giữa các bị hại Mai Kim P, Nguyễn Thị Xuân N với bị cáo Nguyễn Chơn T.

+ Bị cáo Nguyễn Chơn T tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Mai Kim P số tiền **100.000.000** đồng (*một trăm triệu đồng*).

+ Bị cáo Nguyễn Chơn T tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Nguyễn Thị Xuân N số tiền **20.000.000** đồng (*hai mươi triệu đồng*).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người bị hại, nếu bị cáo Nguyễn Chơn T chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì bị cáo còn phải chịu thêm khoản lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chơn T 01 xe ô tô biển số 60A-668.00 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cùng với giấy xác nhận thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định của xe ô tô biển số 60A-668.00. (Theo biên

bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện TP, ngày 28-12-2023).

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Chơn T và Nguyễn Chí H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Chơn T phải nộp 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, các bị hại Mai Kim P và Nguyễn Thị Xuân N có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23-02-2024); các bị hại Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị H, Trương Thị T1, người liên quan Nguyễn Thanh D, Võ Thị Ngọc T vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc niêm yết Bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Chí H).

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh BT;
- VKSND huyện TP;
- CA huyện TP;
- THADS huyện TP;
- Sở tư pháp tỉnh BT;
- Các bị cáo; người bào chữa;
- Các bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Thu Huyền**